

THỰC TRẠNG ÁP DỤNG KHUNG PHÂN LOẠI THẬP PHÂN DDC TẠI TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

ThS. Phạm Thị Mai
Trung tâm Thông tin - Thư viện
Trường Đại học Luật Hà Nội

1. Những vấn đề chung về phân loại tài liệu tại Trung tâm Thông tin - Thư viện Trường Đại học Luật Hà Nội

1.1. Khái niệm

- *Phân loại* là khái niệm được sử dụng rất phổ biến trong các lĩnh vực hoạt động của xã hội loài người. Phân loại là dựa vào những dấu hiệu giống nhau và khác nhau để phân chia, sắp xếp các sự vật, hiện tượng trong tự nhiên và xã hội theo một trật tự nhất định. Chính vì vậy, phân loại là chìa khóa giúp cho loài người nhận biết được thế giới. Phân loại hiểu theo nghĩa rộng là việc sắp xếp, tổ chức các sự vật, hiện tượng và toàn bộ tri thức hoặc thông tin theo một trật tự có hệ thống. [1]

- *Khung phân loại tài liệu* (hay còn gọi là bảng phân loại tài liệu) là một khung phân loại gồm hệ thống các ký hiệu phân loại thể hiện qua các bảng tra như bảng tra chính, bảng tra phụ, bảng tra chủ đề,... thể hiện việc hệ thống hóa các lĩnh vực khoa học theo một trật tự nhất định giúp cho việc phân loại, tổ chức sắp xếp tài liệu được khoa học.

- *Phân loại tài liệu là việc sắp xếp có hệ thống theo môn loại các sách và các tài liệu trên giá hoặc trong mục lục hoặc các bảng tra theo một cách thức tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người đọc và người tìm kiếm thông tin¹.*

- *Ký hiệu phân loại* là dạng ngôn ngữ tư liệu được sử dụng để đánh chỉ số cho các tài liệu theo các môn ngành tri thức. Khung phân loại (KPL) tài liệu là ngôn ngữ nhân tạo do các nhà thư viện - thư mục trong quá trình biên soạn đã lập ra và quy ước để biểu đạt các khái niệm, các vấn đề theo cấu trúc của từng khung. KPL là hệ thống ký hiệu được sử dụng để thể hiện các lớp trong một hệ thống phân loại².

Đây là những khái niệm phổ biến được sử dụng trong ngành khoa học thư viện giúp các nhà nghiên cứu và người làm công tác thư viện hiểu đúng bản chất và áp dụng vào thực tiễn phân loại tài liệu tại Trung tâm Thông tin - Thư viện Trường Đại học Luật Hà Nội (TTTTV - ĐHLHN).

1.2. Vai trò của việc phân loại tài liệu

¹. Hướng dẫn thực hành phân loại theo Khung phân loại thập phân thập phân Dewey (Dewey Decimal Classification: A practical guide)

². <https://nganguyenthi.wordpress.com/2013/05/27/phan-loai-tai-lieu/> truy cập ngày 17/7/2024.

Phân loại tài liệu có vai trò quan trọng đối với hoạt động thư viện thể hiện ở một số nội dung sau:

- Việc áp dụng khung phân loại tài liệu giúp cho thư viện xây dựng phương án phân loại tài liệu được thuận lợi, thống nhất nhằm xác định giá trị của ký hiệu phân loại giúp cho việc xây dựng công cụ tra tìm tài liệu được dễ dàng hơn.

- Công tác phân loại tài liệu ngày càng được khẳng định cùng với sự phát triển của khoa học và công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin và viễn thông, các nguồn tin khoa học và công nghệ liên tục được đổi mới đa dạng về nội dung và hình thức. Phân loại tài liệu giúp cho việc tổ chức, sắp xếp kho tài liệu, mỗi ký hiệu là một điểm truy cập và là ngôn ngữ tìm tin quan trọng nhất tạo nên chất lượng của bộ máy tra cứu tìm tin.

- Phân loại tài liệu giúp chuẩn hóa về nghiệp vụ nói chung và công tác phân loại tài liệu nói riêng, đồng thời giúp cho việc kiểm soát thư mục, góp phần thúc đẩy việc khai thác, trao đổi thông tin trong phạm vi quốc gia và quốc tế.

1.3. Nguyên tắc áp dụng khung phân loại tài liệu tại Trung tâm Thông tin - Thư viện Trường Đại học Luật Hà Nội

- Áp dụng thống nhất một khung phân loại để phân loại tài liệu nhằm đảm bảo sự đồng nhất trong toàn hệ thống phân loại của thư viện đối với tài liệu cùng chủ đề, cùng ngôn ngữ sẽ có chung một ký hiệu phân loại.

- Lựa chọn khung phân loại phù hợp với tài nguyên thông tin tại thư viện. Với mỗi thư viện có đặc thù riêng, trong đó có thư viện với nguồn tài nguyên thông tin đa ngành hoặc chuyên ngành. Việc lựa chọn khung phân loại phù hợp sẽ thuận lợi cho quá trình phân loại tài liệu thư viện.

- Lựa chọn khung phân loại thập phân đảm bảo tính khoa học, hiện đại, ổn định, liên thông, có cấu trúc ký hiệu phân loại đơn giản, khoa học, phổ cập, có các bảng ký hiệu phụ trợ và có bảng tra chủ đề chữ cái.

1.4. Nguyên tắc phân loại

Khi phân loại tài liệu, các thư viện cần tuân thủ ba nguyên tắc phân loại sau đây:

- Nguyên tắc chung: Người phân loại thực hiện việc phân loại nội dung trước khi lựa chọn các khía cạnh khác để hoàn thiện ký hiệu phân loại.

- Nguyên tắc trực diện: Nguyên tắc này yêu cầu người phân loại phải tiếp cận trực tiếp tài liệu, xác thực thông tin và mức độ đầy đủ của nội dung tài liệu mà người phân loại đang phân loại.

- Nguyên tắc ưu tiên: Người phân loại phải phân loại những vấn đề cụ thể trước, những vấn đề có tính chất khái quát sau.

2. Thực trạng áp dụng Khung phân loại thập phân DDC 23 tại Trung tâm - Thông tin - Thư viện Trường Đại học Luật Hà Nội

2.1. Thuận lợi và khó khăn

* Thuận lợi:

- Lãnh đạo Trường quan tâm, chỉ đạo các hoạt động của TTTT - ĐHLHN. Viên chức làm công tác biên mục, phân loại được tạo điều kiện đi đào tạo thường xuyên để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Khung phân loại thập phân DDC 23 luôn cập nhật và thay đổi thường xuyên theo sự phát triển của thời đại.

- Khung phân loại DDC 23 thể hiện chi tiết, đầy đủ nội dung của tài liệu. Ví dụ “Comparative law” có ký hiệu là **340.2**, “The Oxford handbook of comparative law” có ký hiệu là **340.22**. hoặc “Comparative law in practice: contract law in a mid-channel jurisdiction” có ký hiệu là **346.423/41022**.

- Khung phân loại thập phân DDC 23 có thêm hai bảng phụ so với bảng phụ của DDC 14 ấn bản rút gọn, đó là có thêm Bảng 5: Nhóm sắc tộc và dân tộc, Bảng 6: Ngôn ngữ (bao gồm các họ ngôn ngữ chủ yếu và ngôn ngữ chủ yếu) để thể hiện đầy đủ hơn nội dung của tài liệu.

- Khung phân loại thập phân Dewey - Ấn bản 23 tiếng Việt gồm trọn bộ 04 quyển và một bản Nguyên tắc và ứng dụng, được biên soạn công phu, đầy đủ, là ấn phẩm được liệt kê, mở rộng, cập nhật đầy đủ nhất các ngành, các lĩnh vực khoa học; đáp ứng những đòi hỏi về độ chi tiết của các chủ đề được trình bày, giúp cán bộ thư viện dễ dàng trong việc phân loại, sắp xếp tài liệu một cách khoa học, theo đúng chuyên ngành, lĩnh vực của thế giới tri thức, thuận lợi cho việc tìm kiếm tài liệu trong các thư viện của bạn đọc.

* Khó khăn:

- DDC 23 đôi khi có ký hiệu quá dài gây khó khăn cho việc xếp kho. Ví dụ: “Sổ tay hướng dẫn thực hiện pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm” có ký hiệu là **346.59704364**.

- Khung phân loại có nhiều cách ghép và chi chỗ phức tạp.

- Khung phân loại này chưa đại diện cho văn hóa và khoa học của thế giới, chỉ ưu tiên cho châu Âu và châu Mỹ, đặc biệt ở mục 300 chú trọng đến Chủ nghĩa Tư bản nhiều mà ít đề cập đến Chủ nghĩa Xã hội, về Đảng Cộng sản hay những tổ chức khác phụ thuộc trong Đảng, như tài liệu viết về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phân vào **324.2597**: Đảng chính trị ở Việt Nam vì nó không có mục riêng.

Hiện nay, chưa có văn bản nào của các cấp có thẩm quyền bắt buộc sử dụng DDC 23 trong công tác phân loại tài liệu ở các thư viện Việt Nam nên việc lựa chọn khung phân loại nào hoàn toàn do các thư viện quyết định hoặc tham mưu cho cấp trên quyết định. Đây là khung phân loại cho phép phân loại tài liệu một cách chi tiết, vì vậy bản dịch DDC 23 tiếng Việt có quá nhiều tập, khá cồng kềnh trong quá trình sử dụng. DDC 23 là Ấn bản đầy đủ, cấu trúc phân chia các lớp, mục, tiểu mục rất chi tiết, các chỉ dẫn khá phức tạp, phải tuân thủ nhiều nguyên tắc và có quá nhiều các bảng phụ. Đối với những sách phản ánh nhiều nội dung liên quan đến nhau thì việc phân loại tài liệu rất khó khăn, kỹ thuật ghép khá phức tạp, tốn nhiều thời gian, công sức tra tìm, dễ gây nhầm lẫn, sai sót, khó xác định ký hiệu phân loại cuối cùng cho tài liệu.

2.2. Thực trạng áp dụng

2.2.1. Tổng quan về DDC 23

Khung phân loại thập phân Dewey (DDC) được xuất bản ẩn danh vào năm 1876, Ấn bản thứ hai được xuất bản năm 1885. Tới năm 1894, khi Ấn bản đầy đủ lần 5 ra đời thì ấn bản tóm tắt lần 1 được xuất bản. Ấn bản tóm tắt 14 xuất bản năm 2004 đã được TVQG dịch sang tiếng Việt vào năm 2006 và Ấn bản 23 đầy đủ được xuất bản tiếng Việt năm 2013. DDC 23 gồm 10 lớp chính, với 1000 đề mục. Khung phân loại chuẩn này trở thành sở hữu của tổ chức OCLC từ năm 1988. Đây là khung phân loại dùng cho thư viện được áp dụng rộng rãi nhất trên thế giới. Hiện nay, thư viện tại 140 quốc gia đang sử dụng khung phân loại này [4]. Chỉ số phân loại DDC được sử dụng nhiều trong thư mục tư liệu quốc gia của hơn 60 nước, trong đó có 15 nước thuộc khu vực châu Á - Thái Bình Dương, 13 nước châu Mỹ, 8 nước châu Âu, 7 nước ở Trung Đông. Khung phân loại DDC đã được dịch ra hơn 30 tiếng khác nhau trên thế giới. Một trong những thế mạnh của DDC là luôn luôn được cập nhật, sửa chữa bổ sung và xuất bản. Đây là khung phân loại có các lớp tổ chức theo ngành, lĩnh vực nghiên cứu và được chia thành 10 lớp chính bao gồm toàn bộ tri thức của nhân loại, mỗi lớp chính chia thành 10 phân lớp và mỗi phân lớp được chia thành 10 tiểu mục [1].

Phiên bản DDC 23 được công bố vào giữa năm 2011 với 4 tập đầy đủ được đội ngũ cán bộ của OCLC xây dựng trong 7 năm và được dịch sang tiếng Việt năm 2013. Ngoài ra, OCLC cho xuất bản phiên bản tóm tắt lần thứ 15 vào tháng 3 năm 2012. Phiên bản DDC 23 đầy đủ và bản rút gọn lần thứ 15 dưới dạng in ấn và điện tử đều có nội dung giống nhau, tuy nhiên ở bản điện tử có mức độ cập nhật thường xuyên và liên tục theo sự thay đổi của các ngành khoa học mới cũng như xu hướng liên ngành.

Các lớp trong DDC 23: Melvil Louis Dewey đã dùng DDC để chia toàn bộ tri thức của nhân loại được chia làm 10 lớp chính, mỗi lớp chính được chia thành 10 lớp con; đến lượt mình mỗi lớp con lại được chia thành 10 lớp nhỏ chi tiết hơn.

Ứng dụng Khung phân loại thập phân Dewey 23 tại các thư viện Việt Nam (2014 - 2023)

Bảng chính chia thành 10 môn loại chính còn gọi là các lớp cơ bản có ký hiệu bằng chữ số Ả rập với ba con số và có hai số 0 ở cuối, cụ thể như sau:

- 000 Tổng loại
- 100 Triết học và tâm lý học
- 200 Tôn giáo
- 300 Khoa học xã hội
- 400 Ngôn ngữ
- 500 Khoa học tự nhiên
- 600 Công nghệ
- 700 Nghệ thuật
- 800 Văn học
- 900 Lịch sử và địa lý

Ngoài ra hệ thống DDC còn cung cấp 7 bảng trợ ký hiệu để kết hợp với bảng chính tạo ra ký hiệu đầy đủ phản ánh các ngành tri thức cùng các dấu hiệu khác. Các bảng phụ trợ bao gồm:

- Bảng 1: Bảng tiểu phân mục chuẩn (kết hợp với tất cả các lớp chính)
- Bảng 2: Bảng trợ ký hiệu địa lý (có thể kết hợp với tất cả các lớp chính)
- Bảng 3: Bảng phụ văn học (sử dụng cho lớp 800 - văn học và tu từ học)
- Bảng 4: Bảng tiểu phân mục cho từng ngôn ngữ (sử dụng cho lớp 400 - ngôn ngữ học)
- Bảng 5: Bảng phụ nhóm chủng tộc, dân tộc, quốc gia

Bảng 6: Bảng phụ ngôn ngữ

Bảng 7: Bảng phụ nhân vật

- Hướng dẫn sử dụng (DDC manual)

- Bảng Chỉ mục quan hệ (DDC Relative Index)

- Kết hợp giữa Đề mục chủ đề (ĐMCD) của Thư viện Quốc hội Hoa Kỳ với số phân loại trong lớp chính.

2.2.2. Quá trình nghiên cứu, triển khai áp dụng Khung phân loại thập phân Dewey tại Trung tâm Thông tin thư viện Trường Đại học Luật Hà Nội

TTTTTV - ĐHLHN là thư viện chuyên ngành Luật, việc nghiên cứu để chuyển đổi hệ thống phân loại là rất quan trọng sao cho phù hợp với thực tiễn của Thư viện. Do vậy, trước yêu cầu thay đổi khung phân loại, đòi hỏi phải có sự nghiên cứu, chuẩn bị kỹ lưỡng

trước khi áp dụng, triển khai cho toàn hệ thống để tạo sự thống nhất trong xử lý, lựa chọn các ký hiệu phân loại mới, đặc biệt là các tài liệu thuộc các lĩnh vực luật học và các lĩnh vực khác như: Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ Chí Minh,...

Khung phân loại thập phân DDC 14 Ấn bản rút gọn xuất bản năm 2004 được TTTTV - ĐHLHN sử dụng để phân loại các tài liệu ngoại văn từ khi được xuất bản. Hiện nay, có đến 70% các tài liệu ngoại văn của thư viện không tiến hành biên mục gốc mà được nhập khẩu biểu ghi từ một số thư viện trên thế giới qua công tra cứu Z39.50 của phần mềm Libol 6.0, nay là phần mềm KIPOS. Những biểu ghi được tải về từ các thư viện này hầu hết được phân loại theo Khung phân loại thập phân Dewey. Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất ký hiệu phân loại, thư viện đã quyết định sử dụng Khung phân loại thập phân DDC 14 Ấn bản rút gọn để phân loại các tài liệu ngoại văn mà không tải được biểu ghi qua công Z39.50 [5].

Từ năm 2013, đối với các tài liệu ngoại văn không tải được từ Z39.50, Trung tâm sử dụng DDC 23 để phân loại tài liệu. Trong đó, mục 340 Luật pháp có các phân lớp như sau:

340 Luật pháp

340.02-09 Tiểu phân mục chung

340.1 Triết học và lý thuyết luật pháp

340.2 Luật so sánh

340.3 Cải cách luật

340.5 Hệ thống Luật

340.9 Xung đột pháp luật

341 Luật giữa các quốc gia

341.01-09 Tiểu phân mục chung: hiệp ước và vụ án; quan hệ của Luật giữa các quốc gia và luật trong nước

341.1 Nguồn luật giữa các quốc gia

341.2 Cộng đồng quốc tế

341.3 Quan hệ giữa các nhà nước

341.4 Thẩm quyền đối với không gian tự nhiên; quyền con người

341.5 Bất đồng và xung đột giữa các nhà nước

341.6 Luật chiến tranh

341.7 Hợp tác quốc tế

342 Luật Hiến pháp và Luật Hành chính

343 Luật quân sự, quốc phòng, tài sản công, tài chính công, thuế

344 Luật lao động, dịch vụ xã hội, giáo dục, văn hóa

345 Luật Hình sự

346 Luật tư

347 Thủ tục và toà án

348 Luật, điều lệ, vụ án

349 Luật của khu vực pháp quyền, khu vực, vùng kinh tế xã hội, tổ chức liên chính phủ vùng cụ thể

349.1 Luật của vùng kinh tế, xã hội cụ thể

349.2 Luật của tổ chức liên bang chính phủ vùng

349.4-9 Luật của khu vực pháp quyền và khu vực cụ thể của thế giới đương đại

2.3. Nhận xét, đánh giá

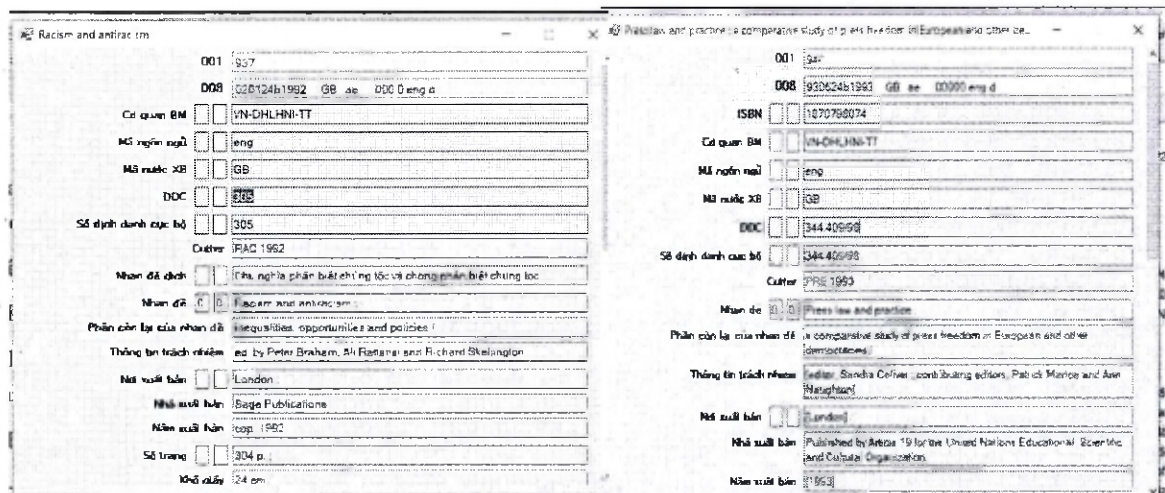
- Việc chuyển đổi hệ thống khung phân loại tài liệu thành khung phân loại thống nhất tại Trung tâm đã được quan tâm nhưng chưa triển khai triệt để. Do đó, hiện nay Thư viện vẫn đang áp dụng 3 khung phân loại đó là Khung phân loại 19 lớp của Thư viện Quốc gia Việt Nam cho các tài liệu thuộc các ngành khoa học như: Triết học, Khoa học kinh tế, Khoa học chính trị, văn hóa, giáo dục...; Khung phân loại các tài liệu luật học của Trường Đại học Luật Hà Nội dành cho chuyên ngành Luật có ngôn ngữ tiếng Việt. Thư viện chỉ áp dụng Khung phân loại thập phân DDC 23 vào công tác phân loại đối với các tài liệu ngoại văn với 4.393 tên tài liệu tiếng Anh, 151 tài liệu tiếng Đức, trong đó có Ấn bản DDC 23.

- TTTTV - ĐHLHN chưa áp dụng DDC 23 tiếng Việt cho phân loại toàn bộ tài liệu vào công tác phân loại do mục 340 dùng cho phân loại tài liệu Luật khá đơn giản, chưa đáp ứng yêu cầu phân loại tài liệu Luật tại Thư viện.

- Hệ thống ký hiệu dành cho tài liệu Luật còn chung chung nên chưa phù hợp với Thư viện chuyên ngành Luật.

- Việc sử dụng DDC 23 trong phân loại đối với các toàn bộ các tài liệu ngoại văn còn chưa đồng nhất.

- Một số tài liệu khi được biên mục còn thiếu trường con nên chưa thể hiện sử dụng các ấn bản DDC nào.



Giao diện nhập liệu

- Hệ thống dữ liệu phân loại thể hiện ở nhiều ấn bản DDC do TTTTTV - ĐHLHN tải biểu ghi từ các thư viện khác qua Z39.50 và mỗi thư viện lại phân loại và áp dụng các ấn bản khác nhau.

- Đội ngũ nhân viên thư viện của TTTTTV - ĐHLHN phần lớn đều có trình độ đại học về chuyên ngành Thông tin - Thư viện, do vậy đều có hiểu biết về các khung phân loại, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động phân loại nói riêng và hoạt động thông tin thư viện nói chung. Tuy nhiên, cán bộ thư viện phải áp dụng nhiều khung phân loại trong quá trình phân loại tài liệu thư viện, do đó việc nắm rõ nhiều khung phân loại sẽ khó khăn hơn trong quá trình phân loại tài liệu.

- Việc nhận thức về chuẩn hóa các vấn đề nghiệp vụ thư viện đã được được nêu ra nhưng chưa đồng nhất để áp dụng một khung phân loại ngay tại một đơn vị.

3. Bài học kinh nghiệm

- Cần quyết tâm hơn nữa trong việc chỉ đạo thư viện chuyên đổi áp dụng chung một hệ thống phân loại cho thống nhất.

- Nghiên cứu nghiêm túc, khoa học, bài bản một số khung phân loại thập phân để lựa chọn một phân loại phù hợp với tài nguyên thông tin của thư viện chuyên ngành chuyên sâu.

- Khi dự kiến lựa chọn một khung phân loại thập phân phù hợp, thư viện cần tiến hành phân loại thử tất cả các loại tài liệu, đặc biệt là tài liệu chuyên ngành Luật xem có thực sự phù hợp trước khi quyết định chuyển đổi.

- Đào tạo cán bộ thư viện đủ năng lực để phân loại tài liệu đúng, chính xác.

4. Đề xuất giải pháp cho việc áp dụng Khung phân loại tại Trung tâm Thông tin - Thư viện Trường Đại học Luật Hà Nội

Trên cơ sở nghiên cứu thực trạng áp dụng DDC 23 nói riêng và các khung phân loại thập phân tài liệu vào công tác phân loại tài liệu tại Trung tâm Thông tin thư viện Trường Đại học Luật Hà Nội và các bài học kinh nghiệm, tác giả đề xuất một số giải pháp sau:

Đối với cơ quan quản lý nhà nước:

Tăng cường tuyên truyền và hướng dẫn các thư viện sử dụng DDC 23, Ấn bản tiếng Việt. Đồng thời, định hướng cho các thư viện chuyên ngành có các tài liệu chuyên sâu, trong đó có TTTTTV - ĐHLHN nghiên cứu lựa chọn khung phân loại thập phân phù hợp. Tổ chức nhiều hơn nữa các khóa tập huấn để nâng cao trình độ của cán bộ thư viện làm công tác phân loại.

Đối với Trường Đại học Luật Hà Nội:

Cần quan tâm hơn nữa đến công tác thư viện nói chung và công tác phân loại nói riêng. Chỉ đạo quyết liệt hơn nữa và ủng hộ mạnh mẽ việc chuyển đổi hệ thống phân loại tài liệu thống nhất tại Thư viện Trường.

Đối với TTTTTV - ĐHLHN:

+ Trước mắt, tài liệu ngoại văn với những ký hiệu phân loại quá dài, TTTTTV - ĐHLHN cần xử lý bằng cách bỏ bớt những cách ghép hay chỉ dẫn không cần thiết để tiện cho việc xếp kho dễ dàng hơn.

+ Đề xuất Trường tổ chức các cuộc hội thảo, cử cán bộ thư viện tham dự tập huấn để những người làm công tác phân loại có thêm kiến thức và kinh nghiệm khi phân loại tài liệu. Đồng thời nâng cao trình độ của cán bộ thư viện làm công tác phân loại tài liệu.

+ Đề xuất Trường cho phép nghiên cứu từ đó có hướng chuyên sang áp dụng một khung phân loại thống nhất qua việc thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở để có cơ sở triển khai vào thực tiễn.

+ Nâng cao nhận thức về chuẩn hóa các vấn đề nghiệp vụ thư viện để thống nhất áp dụng một khung phân loại tại TTTTTV - ĐHLHN.

Đối với cán bộ thư viện:

Cần tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhất là việc phân loại tài liệu để đảm bảo công tác phân loại nhanh, chính xác, khoa học, đồng thời tham dự các lớp, khóa tập huấn do các cơ quan, đơn vị có chuyên môn cao tổ chức.

Tóm lại, những năm qua Trường Đại học Luật Hà Nội nói chung và TTTTTV - ĐHLHN nói riêng đã đạt được nhiều kết quả đáng kể về hoạt động xây dựng tài nguyên

thông tin, tạo lập và cung cấp dịch vụ thư viện, đầu tư cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng thông tin, quy trình xử lý tài liệu, trong đó có kết quả của công tác phân loại tài liệu nhằm nâng cao hiệu quả truy cập đối với các tài liệu có tại Trung tâm. Trung tâm cũng đã áp dụng mạnh mẽ công nghệ số vào hoạt động phân loại khi tải biểu ghi qua Z39.50. Tuy nhiên, hệ thống phân loại tài liệu tại Trung tâm chưa đáp ứng được các mục đích, nguyên tắc áp dụng khung phân loại ở trên. Thư viện cần tiếp tục nghiên cứu để có hướng trong thời gian tới./.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Công tác phân loại tài liệu trong thư viện*. <https://idtvietnam.vn/cong-tac-phan-loai-tai-lieu-trong-thu-vien>. Truy cập ngày 20/7/2024.
2. *DDC 23 Summaries*. https://www.oclc.org/content/dam/oclc/dewey/DDC_23-summaries.pdf. Truy cập ngày 10/8/2024
3. **Cúc Hương**. Khung Phân loại DDC ấn bản đầy đủ 23. <https://portal.vinhlong.gov.vn/portal/wpthuvientinh/thuvientinh/page/xemtin.cpx?uuid=62ac8a73e324da5340506303>. Truy cập ngày 9/8/2024.
4. **Ngô Thị Linh**. *Công tác phân loại tài liệu và tổ chức hệ thống tra cứu tìm tin theo ký hiệu phân loại tại Thư viện Đại học Sư phạm Hà Nội 2*. https://repository.vnu.edu.vn/bitstream/VNU_123/12283/1/02050001737.pdf. Truy cập ngày 30/7/2024.
5. **Vũ Thị Lương**. *Xử lý nội dung tài liệu tại Trung tâm Thông tin - Thư viện Đại học Luật Hà Nội* : Luận văn thạc sĩ. - H. : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2016.